

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ
QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 795/NGCBQLGD-CSNGCB

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2022

V/v góp ý dự kiến khung chương trình
bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN
giáo viên mầm non, phổ thông

Kính gửi: Các Sở Giáo dục và Đào tạo¹

Thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 64 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã dự kiến khung chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông. Để đảm bảo chương trình bồi dưỡng đáp ứng mục tiêu cung cấp, cập nhật kiến thức và các kỹ năng nghề nghiệp, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông, Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục đề nghị các Sở Giáo dục và Đào tạo:

1. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức thảo luận, lấy ý kiến của giáo viên về dự kiến khung chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông theo mẫu gửi kèm.

2. Tổng hợp các ý kiến góp ý và gửi về Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục (bao gồm bản pdf và bản word/excel) theo Hệ thống quản lý hành chính điện tử (E-office) và địa chỉ email: dttrang@moet.gov.vn trước ngày 08/9/2022.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Phạm Ngọc Thương (để b/c);
- Lưu: VT, CSNGCB.

CỤC TRƯỞNG

Vũ Minh Đức

¹ Bao gồm Sở Giáo dục – Khoa học và Công nghệ Bạc Liêu.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**MẪU GÓP Ý VỀ DỰ KIẾN KHUNG CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG
THEO TIÊU CHUẨN CDNN GIÁO VIÊN MẦM NON, PHỔ THÔNG**

(Kèm theo Công văn số 795/NGCBQLGD-CSNGCB)

- Tổng số cơ sở giáo dục tham gia góp ý: (trong đó có cơ sở giáo dục mầm non, trường THCS, trường THPT)
- Tổng số giáo viên tham gia góp ý: (trong đó có giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên THCS, giáo viên THPT)

TT	Dự kiến khung chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN giáo viên mầm non, phổ thông				Ý kiến góp ý về nội dung, thời lượng từng chuyên đề		
	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Số GV đồng ý	Số GV không đồng ý	Lý do không đồng ý và đề xuất khác
	Tổng số chuyên đề: 09 Tổng số tiết: 120 tiết (tương đương 15 ngày)						
	Phần I: Kiến thức chung (32 tiết – 4 ngày)	Phần I: Kiến thức chung (32 tiết – 4 ngày)	Phần I: Kiến thức chung (32 tiết – 4 ngày)	Phần I: Kiến thức chung (32 tiết – 4 ngày)			
CD1	Quản lý nhà nước về giáo dục mầm non (8 tiết – 1 ngày)	Quản lý nhà nước về giáo dục phổ thông (8 tiết – 1 ngày)	Quản lý nhà nước về giáo dục phổ thông (8 tiết – 1 ngày)	Quản lý nhà nước về giáo dục phổ thông (8 tiết – 1 ngày)	VD: 35	VD: 20	VD: Đã được đào tạo/bồi dưỡng tại ... Đề nghị thay thế bằng chuyên đề “...”
CD2	Xu thế phát triển giáo dục mầm non trên thế giới, chiến lược phát triển giáo dục mầm non của Việt Nam (12 tiết – 1,5 ngày)	Xu thế phát triển giáo dục phổ thông trên thế giới, chiến lược phát triển giáo dục phổ thông của Việt Nam (12 tiết – 1,5 ngày)	Xu thế phát triển giáo dục phổ thông trên thế giới, chiến lược phát triển giáo dục phổ thông của Việt Nam (12 tiết – 1,5 ngày)	Xu thế phát triển giáo dục phổ thông trên thế giới, chiến lược phát triển giáo dục phổ thông của Việt Nam (12 tiết – 1,5 ngày)			

TT	Dự kiến khung chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN giáo viên mầm non, phổ thông				Ý kiến góp ý về nội dung, thời lượng từng chuyên đề		
	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Số GV đồng ý	Số GV không đồng ý	Lý do không đồng ý và đề xuất khác
CĐ3	Các quy định của pháp luật về chính sách phát triển đội ngũ giáo viên mầm non (12 tiết – 1,5 ngày)	Các quy định của pháp luật về chính sách phát triển đội ngũ giáo viên tiểu học (12 tiết – 1,5 ngày)	Các quy định của pháp luật về chính sách phát triển đội ngũ giáo viên THCS (12 tiết – 1,5 ngày)	Các quy định của pháp luật về chính sách phát triển đội ngũ giáo viên THPT (12 tiết – 1,5 ngày)			
	Phần II: Hoạt động nghề nghiệp (80 tiết – 10 ngày)	Phần II: Hoạt động nghề nghiệp (64 tiết – 8 ngày)	Phần II: Hoạt động nghề nghiệp (64 tiết – 8 ngày)	Phần II: Hoạt động nghề nghiệp (64 tiết – 8 ngày)			
CĐ4	Xác định yêu cầu về năng lực nghề nghiệp của giáo viên mầm non (8 tiết – 1 ngày)	Xác định yêu cầu về năng lực nghề nghiệp của giáo viên tiểu học (8 tiết – 1 ngày)	Xác định yêu cầu về năng lực nghề nghiệp của giáo viên THCS (8 tiết – 1 ngày)	Xác định yêu cầu về năng lực nghề nghiệp của giáo viên THPT (8 tiết – 1 ngày)			
CĐ5	Kỹ năng phát triển năng lực học sinh mầm non trong lớp học đa trí tuệ (16 tiết – 2 ngày)	Kỹ năng phát triển năng lực học sinh tiểu học trong lớp học đa trí tuệ (16 tiết – 2 ngày)	Kỹ năng phát triển năng lực học sinh THCS trong lớp học đa trí tuệ (16 tiết – 2 ngày)	Kỹ năng phát triển năng lực học sinh THPT trong lớp học đa trí tuệ (16 tiết – 2 ngày)			
CĐ6	Năng lực hỗ trợ đồng nghiệp trong phát triển chuyên môn giáo dục mầm non (12 tiết – 1,5 ngày)	Năng lực hỗ trợ đồng nghiệp trong phát triển chuyên môn giáo dục tiểu học (12 tiết – 1,5 ngày)	Năng lực hỗ trợ đồng nghiệp trong phát triển chuyên môn giáo dục THCS (12 tiết – 1,5 ngày)	Năng lực hỗ trợ đồng nghiệp trong phát triển chuyên môn giáo dục THPT (12 tiết – 1,5 ngày)			
CĐ7	Bồi dưỡng kỹ năng phát triển năng lực tự học và nghiên cứu khoa học, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực hành dạy học, giáo	Bồi dưỡng kỹ năng phát triển năng lực tự học và nghiên cứu khoa học, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực hành dạy học,	Bồi dưỡng kỹ năng phát triển năng lực tự học và nghiên cứu khoa học, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực hành dạy học, giáo dục học sinh	Bồi dưỡng kỹ năng phát triển năng lực tự học và nghiên cứu khoa học, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực hành dạy học,			

TT	Dự kiến khung chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN giáo viên mầm non, phổ thông				Ý kiến góp ý về nội dung, thời lượng từng chuyên đề		
	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Số GV đồng ý	Số GV không đồng ý	Lý do không đồng ý và đề xuất khác
	đọc học sinh mầm non (12 tiết – 1,5 ngày)	giáo dục học sinh tiểu học (12 tiết – 1,5 ngày)	THCS (12 tiết – 1,5 ngày)	giáo dục học sinh THPT (12 tiết – 1,5 ngày)			
CĐ8	Kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện mục tiêu chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và giáo dục mầm non (16 tiết – 2 ngày)	Kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện mục tiêu chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và giáo dục tiểu học (16 tiết – 2 ngày)	Kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện mục tiêu chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và giáo dục THCS (16 tiết – 2 ngày)	Kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện mục tiêu chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và giáo dục THPT (16 tiết – 2 ngày)			
CĐ9	Năng lực ứng phó với sự thay đổi trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên mầm non (16 tiết – 2 ngày)	Năng lực ứng phó với sự thay đổi trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên tiểu học (16 tiết – 2 ngày)	Năng lực ứng phó với sự thay đổi trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên THCS (16 tiết – 2 ngày)	Năng lực ứng phó với sự thay đổi trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên THPT (16 tiết – 2 ngày)			
	Phần III: Phổ biến, hướng dẫn, viết thu hoạch (8 tiết – 1 ngày) Phổ biến chương trình, nội quy, hướng dẫn viết thu hoạch (thực hiện vào đầu khóa học): 4 tiết	Phần III: Phổ biến, hướng dẫn, viết thu hoạch (8 tiết – 1 ngày) Phổ biến chương trình, nội quy, hướng dẫn viết thu hoạch (thực hiện vào đầu khóa học): 4 tiết	Phần III: Phổ biến, hướng dẫn, viết thu hoạch (8 tiết – 1 ngày) Phổ biến chương trình, nội quy, hướng dẫn viết thu hoạch (thực hiện vào đầu khóa học): 4 tiết	Phần III: Phổ biến, hướng dẫn, viết thu hoạch (8 tiết – 1 ngày) Phổ biến chương trình, nội quy, hướng dẫn viết thu hoạch (thực hiện vào đầu khóa học): 4 tiết			
	Viết thu hoạch: 4 tiết	Viết thu hoạch: 4 tiết	Viết thu hoạch: 4 tiết	Viết thu hoạch: 4 tiết			

* Ý kiến góp ý khác (nếu có):